

TÀI CHÍNH MỞ THỨC ĐẨY ĐỔI MỚI DỊCH VỤ TRONG HỆ SINH THÁI NGÂN HÀNG SỐ TẠI VIỆT NAM

NGUYỄN NGỌC LAN¹ - NGUYỄN THÀNH ĐỒNG²

¹Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp
University of Economics - Technology for Industries

²Thuế cơ sở 3 thành phố Đồng Nai
Tax Office No. 3, Dong Nai City

Ngày nhận bài: 25/5/2026

Ngày sửa bài: 10/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 28/6/2026

Tóm tắt:

Mô hình tài chính mở được hình thành trên nền tảng chia sẻ dữ liệu thông qua giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API), cho phép các ngân hàng, doanh nghiệp công nghệ tài chính và các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính kết nối, khai thác dữ liệu theo sự chấp thuận của khách hàng nhằm phát triển các sản phẩm và dịch vụ có giá trị gia tăng. Bài viết phân tích thực trạng phát triển tài chính mở gắn với hệ sinh thái ngân hàng số tại Việt Nam, đánh giá những kết quả đạt được cũng như các hạn chế còn tồn tại, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy đổi mới dịch vụ tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống ngân hàng và góp phần xây dựng hệ sinh thái tài chính số hiện đại, an toàn và bền vững.

Từ khóa: tài chính mở, ngân hàng số, Open API, chuyển đổi số, đổi mới dịch vụ tài chính.

Open finance as a driver of service innovation in Vietnam's digital banking ecosystem

Abstract:

Open finance is based on customer-authorized data sharing through open application programming interfaces, enabling banks, financial technology companies, and other financial service providers to develop value-added products and services. This study analyzes the development of open finance within Vietnam's digital banking ecosystem, evaluates its achievements and remaining limitations, and proposes solutions to promote financial service innovation. The findings indicate that rapid growth in digital banking, cashless payments, artificial intelligence applications, data analytics, and bank - FinTech cooperation has created favorable conditions for open finance. However, implementation remains constrained by an incomplete legal framework, inconsistent technical standards, limited interoperability, cybersecurity risks, and concerns regarding personal data protection. The study recommends standardizing Open APIs, strengthening data governance and customer consent mechanisms, improving cybersecurity, and promoting cooperation among banks, FinTech firms, and regulators.

Keywords: open finance, digital banking, Open API, digital transformation, financial service innovation.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam đang được đánh giá là một trong những quốc gia có tốc độ chuyển đổi số ngành ngân hàng khá nhanh tại khu vực Đông Nam Á. Giá trị thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 gấp 28 lần GDP, vượt mục tiêu của Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025. Đến cuối năm 2025, Việt Nam có hơn 164 triệu thẻ ngân hàng đang lưu hành. Bên cạnh đó, Việt Nam đã hoàn thành kết nối thanh toán bán lẻ xuyên biên giới bằng QR Code với Thái Lan, Lào, Campuchia, Trung Quốc và Hàn Quốc, đồng thời đang mở rộng với các quốc gia khác. Những kết quả này phản ánh sự thay đổi mạnh mẽ trong hành vi sử dụng dịch vụ tài chính của người dân, đồng thời tạo tiền đề thuận lợi cho việc phát triển tài chính mở và các mô hình hợp tác giữa ngân hàng với doanh nghiệp công nghệ.

Mặc dù vậy, quá trình triển khai tài chính mở tại Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế do khung pháp lý chưa hoàn thiện, tiêu chuẩn kết nối giữa các tổ chức tài chính chưa thống nhất và yêu cầu bảo đảm an toàn dữ liệu ngày càng cao. Việc nghiên cứu thực trạng phát triển tài chính mở gắn với hệ sinh thái ngân hàng số có ý nghĩa quan trọng trong việc đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy đổi mới dịch vụ tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số trong giai đoạn mới.

2. Thực trạng phát triển tài chính mở và hệ sinh thái ngân hàng số tại Việt Nam

2.1. Sự phát triển của hệ sinh thái ngân hàng số

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số trong những năm gần đây đã tạo động lực quan trọng cho quá trình đổi mới hoạt động của hệ thống ngân hàng Việt Nam. Thay vì chỉ tập trung vào các dịch vụ truyền thống tại quầy giao dịch, các ngân hàng thương mại đã chuyển mạnh sang cung cấp dịch vụ trên nền tảng số với mục tiêu nâng cao trải nghiệm khách hàng, giảm chi phí vận hành và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính. Đây cũng là nền tảng quan trọng để hình thành hệ sinh thái ngân hàng số, nơi ngân hàng không chỉ cung cấp sản phẩm tài chính mà còn kết nối với các doanh nghiệp FinTech, thương mại điện tử, bảo hiểm, viễn thông và nhiều lĩnh vực khác.

Quá trình chuyển đổi số của ngành ngân hàng đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo Ngân hàng Nhà nước, hơn 95% tổ chức tín dụng đã xây dựng hoặc đang triển khai chiến lược chuyển đổi số. Hầu hết các ngân hàng thương mại lớn đều đã phát triển ngân hàng số với nhiều dịch vụ được số hóa hoàn toàn như mở tài khoản trực tuyến, định danh điện tử, chuyển tiền, thanh toán hóa đơn, gửi tiết kiệm trực tuyến, cho vay trực tuyến và quản lý đầu tư. Việc ứng dụng công nghệ giúp thời gian xử lý giao dịch được rút ngắn đáng kể, đồng thời giảm chi phí vận hành và nâng cao khả năng phục vụ khách hàng.

Thanh toán số tiếp tục là lĩnh vực có tốc độ phát triển nhanh nhất. Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước đưa ra tại hội thảo “Thanh toán thông minh trong kỷ nguyên số”, giá trị thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 gấp 28 lần GDP. Trong giai đoạn 2021 - 2025, giá trị giao dịch qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng tăng trưởng bình quân khoảng 27 - 28%/năm, trung bình hàng ngày hệ thống xử lý 789.108 giao dịch với số tiền 2,3 triệu tỷ đồng, phản ánh sự gia tăng nhanh chóng của các giao dịch điện tử. Tốc độ tăng trưởng số lượng giao dịch qua kênh điện thoại di động đạt mức bình quân 73,32% mỗi năm, trong khi kênh internet duy trì đà tăng 60,6% về số lượng và 31,92% về giá trị. Đặc biệt, phương thức thanh toán qua mã QR đã ghi nhận mức tăng trưởng đột biến với 106,24% về số lượng và 128,15% về giá trị giao dịch bình quân hàng năm; 100% trường đại học, cao đẳng tại đô thị triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt; 88% bệnh viện triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; 82% người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp thất nghiệp tại đô thị nhận chi trả qua phương thức không dùng tiền mặt. Sự gia tăng này phản ánh xu hướng chuyển dịch từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán điện tử, đồng thời cho thấy mức độ sẵn sàng của người dân đối với các dịch vụ tài chính số ngày càng cao.

Song song với sự phát triển của thanh toán số, nhiều ngân hàng đã đầu tư mạnh vào công nghệ dữ liệu lớn, điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ. AI được ứng dụng trong chăm sóc khách hàng, phát hiện gian lận, đánh giá tín dụng và cá nhân hóa sản phẩm. Dữ liệu lớn hỗ trợ phân tích hành vi khách hàng, từ đó giúp ngân hàng thiết kế các gói dịch vụ phù hợp với từng nhóm khách hàng. Xu hướng này đang làm thay đổi mô hình hoạt động của ngân hàng theo hướng lấy dữ liệu làm trung tâm thay vì chỉ tập trung vào sản phẩm.

Hệ sinh thái ngân hàng số cũng được mở rộng thông qua sự hợp tác giữa ngân hàng và doanh nghiệp công nghệ. Thay vì cạnh tranh trực tiếp, nhiều ngân hàng lựa chọn hợp tác với FinTech để tận dụng lợi thế về công nghệ, dữ liệu và khả năng đổi mới sáng tạo. Các dịch vụ thanh toán trực tuyến, ví điện tử, tài chính cá nhân và tài chính nhúng đang phát triển nhanh, góp phần tạo nên một hệ sinh thái tài chính số đa dạng và thuận tiện hơn cho khách hàng.

2.2. Thực trạng phát triển tài chính mở tại Việt Nam

Sự phát triển của ngân hàng số trong những năm gần đây đã tạo nền tảng quan trọng cho quá trình hình thành mô hình tài chính mở tại Việt Nam. Khác với ngân hàng mở chỉ tập trung vào chia sẻ dữ liệu tài khoản thanh toán, tài chính mở mở rộng phạm vi kết nối sang nhiều lĩnh vực như bảo hiểm, chứng khoán, đầu tư, quản lý tài sản và các dịch vụ tài chính khác thông qua giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API). Mô hình này cho phép các tổ chức tài chính, doanh nghiệp công nghệ tài chính và các nhà cung cấp dịch vụ thứ ba khai thác dữ liệu theo sự đồng ý của khách hàng nhằm phát triển các sản phẩm và dịch vụ có tính cá nhân hóa cao, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ sinh thái tài chính.

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng trong quá trình hoàn thiện hành lang pháp lý cho tài chính mở tại Việt Nam khi Thông tư số 64/2024/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước chính thức có hiệu lực từ ngày 01/3/2025. Thông tư quy định danh mục Open API cơ bản, nguyên tắc triển khai, yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn an toàn thông tin và trách nhiệm của ngân hàng cũng như bên thứ ba khi tham gia kết nối dữ liệu. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên quy định thống nhất về Open API trong ngành ngân hàng, tạo nền tảng thúc đẩy quá trình chia sẻ dữ liệu an toàn, minh bạch và tăng cường khả năng kết nối giữa ngân hàng với các doanh nghiệp FinTech cũng như các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính khác.

Sau khi Thông tư số 64/2024/TT-NHNN có hiệu lực, các ngân hàng thương mại lớn như Vietcombank, VietinBank, BIDV, MB, Techcombank, VPBank và TPBank đều đã phát triển nền tảng Open API phục vụ kết nối với doanh nghiệp, ví điện tử, sàn thương mại điện tử, đơn vị cung cấp dịch vụ công và các công ty FinTech. Thông qua các nền tảng này, nhiều dịch vụ tài chính đã được tích hợp trực tiếp vào hệ sinh thái số của đối tác như thanh toán trực tuyến, quản lý dòng tiền, thu hộ, chi hộ, xác thực tài khoản, định danh khách hàng điện tử và cấp tín dụng trực tuyến. Đánh giá sau hơn 6 tháng triển khai Thông tư 64 cho thấy, nhóm ngân hàng lớn đã chủ động chuẩn hóa hệ thống công nghệ và xây dựng lộ trình triển khai Open API tương đối đầy đủ, trong khi một số ngân hàng quy mô nhỏ và chi nhánh ngân hàng nước ngoài vẫn đang trong quá trình nâng cấp hạ tầng và hoàn thiện giải pháp công nghệ.

3. Hạn chế và giải pháp thúc đẩy phát triển tài chính mở tại Việt Nam góp phần đổi mới dịch vụ trong hệ sinh thái ngân hàng số tại Việt Nam

Mặc dù tài chính mở đã có những bước phát triển đáng ghi nhận, quá trình triển khai tại Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều khó khăn. Trước hết, khung pháp lý mới chỉ bước đầu được hình thành thông qua Thông tư số 64/2024/TT-NHNN về triển khai Open API trong ngành ngân hàng. Tuy nhiên, các quy định hiện hành chủ yếu tập trung vào lĩnh vực ngân hàng, trong khi tài chính mở đòi hỏi cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa nhiều chủ thể như doanh nghiệp bảo hiểm, công ty chứng khoán, tổ chức trung gian thanh toán và doanh

ng nghiệp công nghệ tài chính. Việc thiếu một khuôn khổ pháp lý thống nhất đối với toàn bộ hệ sinh thái tài chính làm hạn chế khả năng kết nối và khai thác dữ liệu liên ngành.

Một hạn chế khác xuất phát từ sự khác biệt về năng lực công nghệ giữa các tổ chức tài chính. Các ngân hàng thương mại lớn đã đầu tư đáng kể vào hạ tầng số, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và nền tảng Open API, trong khi nhiều ngân hàng quy mô nhỏ vẫn gặp khó khăn về nguồn lực tài chính, nhân lực và khả năng chuẩn hóa dữ liệu. Sự chênh lệch này dẫn đến mức độ kết nối chưa đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả phát triển hệ sinh thái tài chính mở.

Vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin cũng đặt ra nhiều thách thức. Đặc trưng của tài chính mở là chia sẻ dữ liệu khách hàng giữa nhiều chủ thể trên cơ sở sự đồng ý của khách hàng. Nếu quy trình xác thực, cấp quyền truy cập và quản trị dữ liệu chưa được kiểm soát chặt chẽ, nguy cơ rò rỉ thông tin, tấn công mạng hoặc sử dụng dữ liệu sai mục đích có thể làm suy giảm niềm tin của khách hàng đối với các dịch vụ tài chính số. Đây là yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng mở rộng mô hình tài chính mở trong tương lai.

Để thúc đẩy tài chính mở phát triển bền vững, trước hết cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh từ ngân hàng mở sang tài chính mở. Cơ quan quản lý cần xây dựng các tiêu chuẩn thống nhất về chia sẻ dữ liệu, cơ chế cấp quyền truy cập, trách nhiệm của các bên tham gia và quy trình xử lý rủi ro nhằm bảo đảm tính minh bạch, an toàn và quyền lợi của khách hàng. Đồng thời, cần tăng cường sự phối hợp giữa Ngân hàng Nhà nước với các cơ quan quản lý trong lĩnh vực chứng khoán, bảo hiểm và bảo vệ dữ liệu cá nhân để hình thành cơ chế quản lý thống nhất đối với hệ sinh thái tài chính số.

Song song với việc hoàn thiện thể chế, các tổ chức tín dụng cần tiếp tục đầu tư hạ tầng công nghệ, chuẩn hóa dữ liệu và mở rộng khả năng kết nối thông qua Open API. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và điện toán đám mây không chỉ giúp nâng cao hiệu quả quản trị mà còn hỗ trợ phát triển các sản phẩm tài chính cá nhân hóa, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tăng khả năng cạnh tranh của ngân hàng. Các ngân hàng cũng cần tăng cường hợp tác với doanh nghiệp FinTech theo hướng chia sẻ nguồn lực, khai thác dữ liệu hợp pháp và phát triển các mô hình tài chính nhúng, thanh toán số và quản lý tài chính thông minh.

Cuối cùng, việc nâng cao nhận thức của khách hàng về quyền quản lý dữ liệu cá nhân và sử dụng dịch vụ tài chính số an toàn cần được xem là một giải pháp lâu dài. Hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức về bảo mật dữ liệu, phòng chống gian lận và quyền đồng ý chia sẻ thông tin sẽ góp phần củng cố niềm tin của người sử dụng, tạo điều kiện để tài chính mở phát triển theo hướng an toàn, minh bạch và bền vững, đồng thời thúc đẩy quá trình đổi mới dịch vụ trong hệ sinh thái ngân hàng số tại Việt Nam ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Chính phủ (2021). Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Ngân hàng Nhà nước (2026). Báo cáo tại hội thảo “Thanh toán thông minh trong kỷ nguyên số”.

Ngân hàng Nhà nước (2024). Thông tư số 64/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Quy định về triển khai giao diện lập trình ứng dụng mở trong ngành Ngân hàng.

Phan Linh (2026). Giá trị thanh toán không dùng tiền mặt năm 2025 gấp khoảng 28 lần GDP. Tạp chí Kinh tế Việt Nam, <https://vneconomy.vn/gia-tri-thanh-toan-khong-dung-tien-mat-nam-2025-gap-khoang-28-lan-gdp.htm>.